

PHỤ LỤC (1)
ĐỀ NGHỊ LẬP DỰ TOÁN CHO 12 CÁN BỘ, CÔNG CHỨC NGHỈ HƯU TRƯỚC TUỔI,
NGHỈ THÔI VIỆC THEO NGHỊ ĐỊNH 178/2024/NĐ-CP NGÀY 31/12/2024 VÀ NGHỊ ĐỊNH 67/2025/NĐ-CP
NGÀY 15/3/2025 CỦA CHÍNH PHỦ

(Ban hành kèm theo Công văn số: — /PVHXXH, ngày — tháng 8 năm 2025 của Phòng Văn hóa - Xã hội)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Chức vụ/chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Đơn vị công tác (cũ)	Đơn vị công tác (mới)	Lương theo ngạch, bậc, chức vụ, chức danh, chức danh nghề nghiệp		Phụ cấp chức vụ (nếu có)		Phụ cấp công vụ (nếu có)	Phụ cấp công tác đảng, đoàn thể (nếu có)	Tiền lương tháng hiện hưởng	Số năm đóng BHXH bắt buộc theo sổ BHXH		Tuổi khi giải quyết chính sách	Thời điểm nghỉ	Số năm nghỉ hưu trước tuổi	Được hưởng chính sách	
							Hệ số lương	Thời điểm hưởng	Hệ số	Thời điểm hưởng				Trong các cơ quan của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội và lực lượng vũ trang	Trong các cơ quan, đơn vị, tổ chức khác				Nghỉ hưu trước tuổi	Nghỉ thôi việc
A	B	I	2	3	4		5	6	7	8	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26
I	NGHỈ HƯU TRƯỚC TUỔI																			
1	Huỳnh Dể	01/5/1965	Trung cấp Hành chính	Công chức VHXH	UBND xã Tịnh Châu	UBND xã Tịnh Khê	3,06	12/2024			25%		8.950.500	33 năm 04 tháng		60 tuổi 02 tháng	01/7/2025	01 năm 05 tháng	x	
2	Võ Chính	31/12/1966	Trugn cấp Luật	Công chức VHXH xã Tịnh Long	UBND xã Tịnh Long	UBND xã Tịnh Khê	3,66	01/2025			25%		10.705.500	19 năm 01 tháng		58 tuổi 06 tháng	01/7/2025	03 năm 06 tháng	x	
3	Đỗ Văn Trung	04/12/1967	Cử nhân Kinh tế	Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân	UBND xã Tịnh Thiện	UBND xã Tịnh Khê	4,32	10/2024	0,2	01/05/2021	25%		13.221.000	25 năm 06 tháng		57 tuổi 07 tháng	01/7/2025	04 năm 05 tháng	x	
4	Văn Nguyễn	20/12/1967	Đại học Quản lý đất đai	Phó Bí thư Đảng ủy, CT HĐND xã	UBND xã Tịnh Thiện	UBND xã Tịnh Khê	4,32	01/10/2023	0,25		25%		13.367.250	26 năm 03 tháng		57 tuổi 06 tháng	01/7/2025	04 năm 06 tháng	x	
5	Trần Đình Lữ	03/10/1966	Trung cấp Quản lý Kinh tế	Chủ tịch Hội CCB xã Tịnh Thiện	UBND xã Tịnh Thiện	UBND xã Tịnh Khê	3,86	9/2024	0,2	04/2024	25%		11.729.250	37 năm 06 tháng		58 tuổi 09 tháng	01/7/2025	03 năm 03 tháng	x	
6	Lê Tấn Dương	12/6/1969	Cử nhân ngành Luật	công chức Tư pháp - hộ tịch	UBND xã Tịnh Khê	UBND xã Tịnh Khê	3,99	10/2024			25%		11.670.750	21 năm		56 tuổi 01 tháng	01/7/2025	05 năm 11 tháng	x	
7	Đỗ Thanh Đình	09/10/1972	Cử nhân ngành Luật	PCT HĐND xã	UBND xã Tịnh Châu	UBND xã Tịnh Khê	3,66	5/2024	0,15	6/2021	25%		11.290.500	20 năm 06 tháng		52 tuổi 09 tháng	01/7/2025	09 năm 03 tháng	x	
II.	NGHỈ THÔI VIỆC																			
1	Phan Thị Dầy	18/3/1984	Đại học Hành chính học	công chức Văn phòng - thống kê	UBND xã Tịnh Khê	UBND xã Tịnh Khê	3,33	01/2023			25%		9.740.250	17 năm 06 tháng		41 tuổi 03 tháng	01/7/2025			x
2	Đỗ Văn Đường	08/10/1982	Cử nhân Luật	công chức Văn hóa - xã hội	UBND xã Tịnh Khê	UBND xã Tịnh Khê	3,66	6/2023			25%		10.705.500	18 năm 06 tháng		42 tuổi 08 tháng	01/7/2025			x
3	Nguyễn Anh Kiệt	28/12/1976	Thạc sỹ QLĐ Đ	Bí thư Đảng ủy	UBND xã Tịnh Khê	UBND xã Tịnh Khê	4,74	04/2024	0,3	11/1/2023	25%		14.742.000	23 năm 04 tháng		49 tuổi 06 tháng	01/7/2025			x

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Chức vụ/chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Đơn vị công tác (cũ)	Đơn vị công tác (mới)	Lương theo ngạch, bậc, chức vụ, chức danh, chức danh nghề nghiệp		Phụ cấp chức vụ (nếu có)		Phụ cấp công vụ (nếu có)	Phụ cấp công tác đảng, đoàn thể (nếu có)	Tiền lương tháng hiện hưởng	Số năm đóng BHXH bắt buộc theo sổ BHXH		Tuổi khi giải quyết chính sách	Thời điểm nghỉ	Số năm nghỉ hưu trước tuổi	Được hưởng chính sách	
							Hệ số lương	Thời điểm hưởng	Hệ số	Thời điểm hưởng				Trong các cơ quan của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội và lực lượng vũ trang	Trong các cơ quan, đơn vị, tổ chức khác				Nghỉ hưu trước tuổi	Nghỉ thôi việc
A	B	I	2	3	4		5	6	7	8	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26
4	Trương Hồng Thái	10/10/1988	Cử nhân Luật	Bí thư Đoàn xã	UBND Tịnh Thiện	UBND xã Tịnh Khê	2,67	6/2023	0,15	5/1/2017	25%		8.248.500	9 năm 6 tháng		37 tuổi 08 tháng	01/7/2025			x
5	Lê Thị Hương	25/9/1984	Cử nhân Luật	công chức Văn hóa - Xã hội	UBND xã Tịnh Khê	UBND xã Tịnh Khê	3,66	10/2024			25%		10.705.500	17 năm 06 tháng		40 tuổi 07 tháng	01/7/2025			x
Tổng cộng: 12 người																				